

Số: 103/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 172/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Phạm Thị Ngọc N

Địa chỉ: Ấp Nhơn T, xã Nhơn N, huyện C, tỉnh H

Bị đơn: Nguyễn Văn K

Địa chỉ: Ấp Nhơn T, xã Nhơn N, huyện Châu T, tỉnh Hậu G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Ngọc Nh và ông Nguyễn Văn Kh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Phạm Thị Ngọc N và ông Nguyễn Văn K thống nhất giao cho bà Phạm Thị Ngọc N được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn D (nam) sinh ngày 01/9/2008 và Nguyễn Trúc D (nữ) sinh ngày 11/11/2015, bà N không yêu cầu ông Nguyễn Văn K cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Nguyễn Văn Khang không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị Ngọc N tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003790 ngày 10/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Bà Phạm Thị Ngọc N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Kính